TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **199**/2018/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 279/2018/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2018, giữa:

Anh Vũ Ngọc S, sinh năm 1983; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 9 ngách 16/101 phố H, phường D, quận Đ, Thành phố H.

Chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1984; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 9 ngách 16/101 phố H, phường D, quận Đ, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 06 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Ngọc S và chị Nguyễn Thị Bích H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh S, chị H có 02 con chung là cháu Vũ Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 29/01/2008 và cháu Vũ Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 25/10/2011. Giao

cháu H, cháu Đ cho chị H nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh S cho đến khi chị H có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định khác của pháp luật.

Anh S có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Anh S, chị H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ: Anh S, chị H xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Anh S tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình, đã nộp tại Biên lai số 6987 ngày 05/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa;
- UBND phường D, quận Đ, TP.H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn